

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 9 – ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 9 - 2025

V/v: *Kiến ly hôn, nuôi con chung.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Long

*Các Hội thẩm nhân dân gồm có:* Ông Nguyễn Khắc Vũ

Bà Mai Thị My

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Lê Hằng Nga – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2025 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2025/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 07 năm 2025 về việc “*Kiến ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12/9/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Thanh Hội V, sinh ngày: 10/12/1996; CCCD 066096001860;

Trú tại: Thôn B, xã E (C cũ), tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh H, sinh ngày: 21/12/1997; CCCD: 066197003222;

Trú tại: Buôn K, xã E, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh Hội V và chị Nguyễn Thị Khánh H kết hôn ngày 20/02/2017 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký tại UBND xã C, huyện E, Đắk Lắk (nay là xã E, Đ) cuộc sống chung hạnh phúc được 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, cuộc sống chung không còn hoà hợp và không còn tình cảm với nhau nữa nên hai người đã ly thân, hiện tại hai người không còn quan tâm chăm sóc gì nhau nữa, nên anh V xin ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Thanh Hội V và chị Nguyễn Thị Khánh H có 01 người con chung là Trần Đăng K, sinh ngày 27/11/2016. Hiện tại cháu K đang do anh V nuôi dưỡng, anh V xin trực tiếp nuôi cháu K.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh V không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh H, trong quá trình giải quyết vụ kiện chị H vắng mặt nhưng có gửi đơn xin xét xử vắng mặt cho toà án, trong đơn chị trình bày:

Chị H và anh Trần Thanh Hội V kết hôn ngày 20/02/2017 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã C, huyện E, Đắk Lắk, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 5 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn và thường xuyên cãi vã nhau, cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên hai người đã ly thân, hiện tại hai người không còn tình cảm gì với nhau nữa, vì vậy chị đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh V.

- Về con chung: Chị H và anh V có 01 người con chung là Trần Đăng K, sinh ngày 27/11/2016. Nay chị đồng ý giao cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh V tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ: Chị H cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Ý kiến của kiểm sát viên:**

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của HĐXX và nguyên đơn, bị đơn đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; về thời hạn xét xử: đảm bảo đúng thời hạn luật định; nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt các đương sự;

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh Hội V. Cho anh Trần Thanh H1 V và chị Nguyễn Thị Khánh H ly hôn; giao con chung Trần Đăng K, sinh ngày 27/11/2016 cho anh Trần Thanh H1 V trực tiếp nuôi dưỡng. Các vấn đề khác các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

+ Về án phí: Anh Trần Thanh Hội V phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “Kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”. Việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh Hội V và chị Nguyễn Thị Khánh H kết hôn với nhau ngày 20/02/2017 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk), nên là hôn nhân hợp

pháp. Quá trình chung sống anh chị đã phát sinh mâu thuẫn, không khắc phục được và không thể tiếp tục cuộc sống chung nên hai người đã ly thân. Anh V và chị H đều thừa nhận vợ chồng có nhiều mâu thuẫn và không còn tình cảm với nhau nữa. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh V xin ly hôn, chị H cũng đồng ý nên cần chấp nhận cho anh V và chị H ly hôn.

[3] Về con chung: Anh Trần Thanh Hội V và chị Nguyễn Thị Khánh H có 01 con chung là Trần Đăng K, sinh ngày 27/11/2016, chị H và anh V thống nhất giao cho anh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu K, nên cần chấp nhận.

Cấp dưỡng nuôi con chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu nên toà án không giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Trần Thanh Hội V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và theo quy định.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh Hội V.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh Hội V được ly hôn chị Nguyễn Thị Khánh H.

Về con chung: Giao con chung Trần Đăng K, sinh ngày 27/11/2016 cho anh Trần Thanh Hội V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Khánh H có quyền, nghĩa vụ, thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi quyền nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

Về án phí: Anh Trần Thanh Hội V phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0002846 ngày 26/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo (Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 – Đăk Lăk).

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND KV 9;
- Phòng THADS KV9;
- UBND xã Ea Wy (Cư Một cũ);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Bùi Văn Long**